

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
TỈNH P**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án:60/2022/HS-PT  
Ngày 01 tháng 7 năm 2022

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH P**

**- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Văn Toàn  
Các thẩm phán: Ông Vũ Anh Tuấn  
Ông Tạ Văn Thành

**- Thư ký phiên tòa:**Bà Nguyễn Thị Quỳnh Nga - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh P.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh P tham gia phiên tòa:** Ông Hoàng Thanh Phương- Kiểm sát viên.

Ngày 01 tháng 7 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh P đưa ra xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số:30/2022/TLPT-HS ngày 05 tháng 5 năm 2022 do có kháng cáo của bị cáo Chu Mạnh C1 đối với Bản án hình sơ thẩm số 09/2022/HSST ngày 21 tháng 3 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện Đoan H, tỉnh P.

*Bị cáo bị kháng cáo:*

**Chu Mạnh C1**, sinh ngày 08 tháng 01 năm 1975 tại huyện Đoan H, tỉnh P; Nơi cư trú: Khu 4, xã Minh P, huyện Đoan H, tỉnh P; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 7/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Chu Văn Ch, đã chết và bà Nguyễn Thị L, đã chết; Vợ: Nguyễn Thị H, sinh năm 1975; Con: Có 03 con, lớn nhất sinh năm 1994, nhỏ nhất sinh năm 2003; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo không bị bắt tạm giữ, tạm giam, hiện tại ngoại. Có mặt

Người bào chữa cho bị cáo: Ông Lê Hữu Lê - Luật sư Công ty Luật Hợp Danh Hùng Vương, Phú Thọ. Đoàn Luật sư tỉnh P.

Địa chỉ: Số 164, đường Minh Lang, phường Tiên cát, thành phố Việt T, tỉnh P. Có mặt

*\*Người bị hại:* Ông Chu Huy V, sinh năm 1966.

Địa chỉ: Khu 4, xã Minh P, huyện Đoan H, tỉnh P. Có mặt

*Người tham gia tố tụng khác, Tòa án không triệu tập.*

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Chu Mạnh C, sinh năm 1975 và anh ruột là ông Chu Huy V, sinh năm 1966, đều trú tại: khu 4, xã Minh P, huyện Đoan H, tỉnh P có mâu thuẫn phát sinh từ việc tranh chấp quyền sử dụng đất. Tại bản án số 12/2020/DS-ST ngày 30/9/2020 của Tòa án nhân dân huyện Đoan H quyết định chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của Chu Mạnh C, buộc ông Chu Huy V phải trả lại cho Chu Mạnh C1 thửa đất ký hiệu S11 và thửa đất ký hiệu S12 nhưng không chấp nhận việc Chu Mạnh C1 đòi ông Chu Huy V trả thửa đất ký hiệu S13 (các thửa đất đều có địa chỉ tại khu 4, xã Minh P, huyện Đoan H, tỉnh P).

Ngày 04/02/2021, bà Chu Thị P, sinh năm 1972, trú tại: khu 4, xã Minh P, huyện Đoan H, tỉnh P đến nhà gặp và hỏi xin bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1975 (là vợ Chu Mạnh C) buồng chuối do Chu Mạnh C1 trồng tại thửa đất ký hiệu S11. Đến trưa ngày 07/02/2021, bà Phượng rủ thêm bà Nguyễn Thị N, sinh năm 1975, trú tại: thành phố Việt T, tỉnh P đến chặt buồng chuối. Khoảng 17 giờ 30 phút cùng ngày, ông Chu Huy V phát hiện buồng chuối bị chặt. Ông V nghĩ rằng C và bà H là người chặt buồng chuối nên đứng trên đường tỉnh lộ 318 phía trước cửa nhà C1 chờ mắng. Lúc này C1 mặc một chiếc áo sơ mi nam, dài tay, màu trắng, có kẻ sọc màu đen, cổ áo gắn lo go “VinhTien” cùng quần dài màu đen đứng tại khu nhà vệ sinh phía sau bếp của gia đình còn bà H đang làm việc trong bếp. Quan sát thấy C1 đi từ khu nhà vệ sinh qua bếp để đi ra sân thì bà H bảo: “Anh đừng đi ra nữa, nó đang chờ anh kia kia”. C1 bảo: “Tao đi vào chú Tám uống rượu chứ đi đâu mà ngăn tao” rồi tiếp tục đi ra sân. C1 đi đến vị trí có chiếc xe mô tô đang dựng tại sân, tay cầm vào tay lái của xe mô tô, chuẩn bị quay đầu xe mô tô để đi. Đúng lúc này, ông V nhặt một cục đất cứng có sẵn tại ven đường, cầm ở tay rồi đi lên cổng nhà C1, vừa đi vừa chửi: “Ai bảo mày dẫn chuối của tao, tao giết cả nhà thằng C1 con H”. C1 nhìn thấy ông V đi lên cổng nhà mình thì không quay xe mô tô nữa mà đi bộ đến mép sân bê tông tiếp giáp giữa sân và cổng vào nhà. Sau đó ông V đi đến vị trí đứng đối diện cách C1 khoảng 05m rồi ném cục đất cứng về phía mặt C1. C1 giơ hai tay lên để che mặt khiến cục đất đập trúng mu bàn tay phải của C1, rơi xuống nền sân bê tông, vỡ thành 04 cục đất nhỏ. Ông V xông vào, dùng tay đánh C1. Bà H chạy từ trong bếp ra, dùng tay đẩy C1 lùi vào sân và đẩy ông V lùi ra phía cổng. Ông V dùng chân đạp một phát trúng vào vùng đùi trái của bà H khiến bà H loạng choạng lùi lại phía sau. Ông V tiếp tục xông đến, dùng tay nắm C1 nhưng bị C1 dùng tay đỡ lại. Trong lúc xảy ra xô xát, chiếc áo sơ mi C1 đang mặc trên người bị rách. C1 chạy đến khu vực nền sân bê tông ở vị trí đầu hồi nhà, cách vị trí ông V dùng tay nắm C1 tại sân bê tông khoảng 10m. Tại đây C1 nhặt và cầm ở tay 01 đoạn cành cây keo dài

1,25m, đường kính đầu to là 2,8cm, đường kính đầu nhỏ là 1,4cm có sẵn trên nền sân bê tông. Ông V chạy đến cách C1 khoảng 02m, lúc này C1 dùng hai tay cầm đầu nhỏ và vút đầu to của đoạn cành cây keo liên tiếp nhiều lần trúng hai bên đùi và cẳng chân của ông V. Ông V bị đau, lùi lại phía sau khoảng 02m đến 03m. Bà H xông vào, dùng tay đẩy C1 đi vào trong nhà. C1 vứt đoạn cành cây keo xuống nền sân bê tông rồi đi vào trong nhà, lấy điện thoại di động gọi báo Công an xã Minh P đến giải quyết vụ việc. Ông V bị bà H dùng tay đẩy xuống phía cổng, khi đến mép đường tỉnh lộ 318 thì ông V ngồi xuống, kêu đau chân không đứng dậy được. Tại đây ông V được ông Chu Mạnh H, sinh năm 1970, trú tại: khu 4, xã Minh P, huyện Đuan H, tỉnh P (là em ruột ông V) đưa đến Trạm y tế xã Minh P để kiểm tra vết thương rồi đi khám và điều trị thương tích tại Trung tâm y tế huyện Đuan H.

Kết quả xem xét dấu vết trên thân thể tại Trạm y tế xã Minh P và Trung tâm y tế huyện Đuan H xác định trên cơ thể ông V có các vết thương: vùng ngực bên trái có vết bầm tím kích thước 02cm x 03cm, ấn đau nhức nhiều, không chảy máu; vùng khuỷu tay phải có vết xây xước da; vùng gối phải, mặt trước có vết sưng nề, bầm tím, ấn đau nhức nhiều; vùng mặt trước - ngoài, giữa đùi trái có khối sưng nề, bầm tím, ấn đau nhức nhiều, không chảy máu; vùng ngón I bàn tay trái có trật khớp đốt bàn, ấn đau nhức nhiều, cử động ngón tay đau nhiều.

Kết quả xem xét dấu vết trên thân thể của C1 và bà H tại Trạm y tế xã Minh P xác định: C1 có vết xây xước da mu bàn tay phải; bà H có vết bầm tím, tụ máu đùi trái. C1 và bà H không đi điều trị tại cơ sở y tế nào.

Ngày 03/3/2021, Cơ quan điều tra đã ra Quyết định trưng cầu giám định đối với thương tích của ông V. Tại Bản Kết luận giám định pháp y về thương tích số 33/TgT/2021 ngày 11/3/2021 của Trung tâm Pháp y tỉnh P kết luận:

*“- Tại thời điểm giám định trên da vùng ngực bên trái, cổ chân bên phải không để lại thương tích nên Trung tâm pháp y không xếp tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể.*

- Vết sẹo phần mềm mặt sau khớp khuỷu tay bên phải: 01%.
- Trật khớp xương bàn I - xương thang trái: 04%
- Vết sẹo phần mềm số một đùi bên trái (sẹo phẫu thuật): 01%.
- Vết sẹo phần mềm số hai đùi bên trái (sẹo phẫu thuật): 02%.
- Vết sẹo phần mềm số ba đùi bên trái (sẹo phẫu thuật): 01%.
- Vết thâm da mặt trước khớp gối bên phải: 0,5%.

*Áp dụng phương pháp cộng tại thông tư: 9,17%.*

*Làm tròn: 09%.*

*Kết luận:*

*Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của ông Chu Huy V là: 09%”.*

Sau khi có kết luận giám định, ông Chu Huy V có đơn đề nghị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đoan H khởi tố vụ án hình sự và khởi tố bị can đối với C1.

Ngày 07/4/2021 ông V đi khám và điều trị tại Bệnh viện đa khoa tỉnh P, đến ngày 12/4/2021 thì ra viện về nhà. Ngày 10/5/2021, ông V đề nghị giám định bổ sung thương tích vết thương trật khớp ngón I bàn tay trái của mình. Ngày 08/6/2021, Cơ quan điều tra đã ra Quyết định trưng cầu giám định bổ sung thương tích của ông V. Tại Bản Kết luận giám định pháp y về thương tích số 114/TgT/2021 ngày 14/6/2021 của Trung tâm Pháp y tỉnh P kết luận:

*“- Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của ông Chu Huy V sau khi phẫu thuật vết thương ở bàn tay trái là: 02%.*

*- Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của ông Chu Huy V tại bản giám định pháp y về thương tích số 33/TgT/2021 ngày 11/3/2021 của Trung tâm pháp y tỉnh P là: 09%.*

*Áp dụng phương pháp cộng tại thông tư: 10,82%.*

*Làm tròn: 11%.*

*Tổng tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của ông Chu Huy V (sau khi giám định bổ sung) là: 11%”.*

Tại Cơ quan điều tra, Chu Mạnh C1 khai nhận đã dùng đoạn cành cây keo đánh nhiều lần vào vùng đùi và chân ông V. Đối với thương tích ở bàn tay trái và khuỷu tay phải của ông V, quá trình điều tra xác định do ông V xông vào đám C1 và tự gây ra.

Quá trình xác minh, Cơ quan điều tra đã lấy lời khai của bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1973 là vợ ông V và ông Nguyễn Hữu G, sinh năm 1981 là trưởng khu 4, xã Minh P, huyện Đoan H, tỉnh P để làm rõ tình trạng vết thương của ông V trước khi xảy ra vụ việc ngày 07/02/2021. Bà H và ông G đều xác nhận trước thời điểm xảy ra vụ việc ngày 07/02/2021, ông V có 02 lần bị thương tại cánh tay và bàn tay trái. Trong đó có 01 lần ông V bị tai nạn giao thông và 01 lần ông V bị ngã xuống hố khi đi làm giúp bốc mộ dẫn đến bị trật khớp khuỷu tay trái, tự bó thuốc khỏi.

Sau khi Tòa án nhân dân huyện Đoan H trả hồ sơ để điều tra bổ sung, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đoan H đã phối hợp với Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đoan H ghi lời khai của bà Nguyễn Thị Ng, sinh năm 1962 và ông Trần Minh Đ, sinh năm 1977, đều ở khu 5, xã Minh P, huyện Đoan H. Cả hai người đều xác nhận ngày 22/10/2020, trong khi làm giúp bốc mộ cho gia đình bà N có chứng kiến việc ông V bị ngã xuống huyệt mộ và bị đau ở tay.

Ngày 13/12/2021, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đoan H đã có Công V số 305/CV - VKSDH đề nghị Trung tâm pháp y tỉnh P xác định tỷ lệ phần trăm thương tích đối với các vết thương trên cơ thể ông Chu Huy V, cụ thể:

- Vết sọc phần mềm số một đùi bên trái (sọc phẫu thuật): 01%.
- Vết sọc phần mềm số hai đùi bên trái (sọc phẫu thuật): 02%.
- Vết sọc phần mềm số ba đùi bên trái (sọc phẫu thuật): 01%.
- Vết thâm da mặt trước khớp gối bên phải: 0,5%.

Tại Công V số 72/TTPY ngày 15/12/2021, Trung tâm pháp y- Sở y tế tỉnh P đã xác định tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể của các vết thương trên là 04% (bốn phần trăm).

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 09/2022/HSST ngày 21 tháng 3 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện Đoan H, tỉnh P đã Quyết định:

Căn cứ: Điểm a khoản 1 Điều 134; Điểm e, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1,2,5 Điều 65 của Bộ luật hình sự .

1. Tuyên bố bị cáo Chu Mạnh C1 phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Xử phạt bị cáo Chu Mạnh C106 (Sáu) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 12 tháng. Thời gian thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm là ngày 21/3/2022.

Giao bị cáo Chu Mạnh C1 cho UBND xã Minh P, huyện Đoan H, tỉnh P, giám sát giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 3 điều 92 Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Khoản 2 Điều 48 của Bộ luật hình sự; Điều 584, Khoản 1 Điều 585, Điều 590 của Bộ luật dân sự;

Buộc bị cáo C1 phải bồi thường cho ông Chu Huy V số tiền: 4.520.700đ (Bốn triệu năm trăm hai mươi nghìn bảy trăm đồng).

Kể từ khi bản án có hiệu lực pháp luật, người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án mà bị cáo không thi hành thì bị cáo phải chịu lãi suất do chậm thực hiện nghĩa vụ trả tiền theo quy định tại Điều 357 và Khoản 2 Điều 468 của BLDS.

Bản án còn tuyên về xử lý vật chứng và án phí, quyền kháng cáo, các vấn đề khác.

Ngày 30/3/2022, Bị hại Chu Huy V có đơn kháng cáo không đồng ý với toàn bộ Bản án sơ thẩm; Ngày 05/4/2022 bị cáo Chu Mạnh C1 có đơn kháng cáo toàn bộ bản án sơ thẩm, đề nghị cấp phúc thẩm xem xét lại vụ án theo hướng bị cáo không phạm tội.

Tại phiên tòa phúc thẩm: Bị cáo vẫn giữ nguyên yêu cầu kháng cáo của mình.

Người bị hại kháng cáo kháng cáo bổ sung: Cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo là quá nhẹ, đề nghị phải xử phạt tù giam đối với bị cáo; về trách nhiệm dân sự yêu cầu bị cáo phải bồi thường thêm tiền hao tổn 11% sức khoẻ 50.000đ; tiền công nghỉ lao động đi nối gân 13 tháng 395 ngày x 250.000đ/1 ngày: 99.750.000đ; tiền công vợ nuôi 10 ngày x 250.000đ/1 ngày: 2.500.000đ; tiền thuê cháu chăm sóc 05 ngày x 500.000đ: 2.500.000đ; tiền thuê xe tắc xi 4.100.000đ. Tổng 157.850.000đ

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh P trình bày quan điểm giải quyết vụ án: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355 Bộ luật hình sự. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo và kháng cáo của bị hại. Giữ nguyên bản án sơ thẩm số 09/2022/HSST ngày 21 tháng 3 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện Đoan H, tỉnh P. Bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo không nhất trí với quan điểm của Viện kiểm sát vì bị hại đánh bị cáo trước nên bị cáo mới đánh lại. Không nhất trí bồi thường theo yêu cầu của bị hại, vì bị hại bị thương tích do tai nạn giao thông và bị ngã khi đi làm mộ gây nên.

Người bào chữa cho bị cáo có quan điểm: Do ông V chửi bới bị cáo và cầm cục đất vào sân ném bị cáo, vợ bị cáo can ngăn nhưng ông V tiếp tục đánh bị cáo, bị cáo bỏ chạy nhưng ông V dồn theo nên bị cáo cầm cành cây vụt vào chân ông V nên hành vi của bị cáo là phòng vệ chính đáng.

Bị hại trình bày quan điểm tranh luận: Không nhất trí với quan điểm của Viện kiểm sát và luật sư bào chữa cho bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét xử phạt bị cáo mức án tù giam, thương tích của bị cáo là do bị cáo gây nên và yêu cầu bị cáo phải bồi thường thêm cho bị hại số tiền 157.850.000đ.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

**[1]** Về thủ tục tố tụng: Kháng cáo của bị cáo, bị hại trong hạn luật định được xem xét, giải quyết.

**[2]** Căn cứ buộc tội đối với bị cáo:

Vào khoảng 17 giờ 30 phút ngày 07/02/2021 tại nhà ở của Chu Mạnh C1 thuộc khu 4, xã Minh P, huyện Đoan H, tỉnh P, do mâu thuẫn cá nhân, Chu Mạnh C1 đã có hành vi sử dụng hung khí nguy hiểm là đoạn cành cây keo dài 1,25m, đường kính đầu to là 2,8cm, đường kính đầu nhỏ là 1,4cm vụt nhiều lần trúng hai

bên đùi và cẳng chân của ông Chu Huy V, gây thương tích cho ông V với tổng tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể là 04% (Bốn phần trăm). Mặc dù tỷ lệ tổn hại sức khỏe của ông V không lớn nhưng hành vi dùng đoạn cành cây keo vụt nhiều lần hai bên đùi và cẳng chân ông V là hành vi dùng hung khí nguy hiểm. Lời khai của bị cáo, lời khai của người bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan, người làm chứng phù hợp với thời gian, địa điểm xảy ra vụ án và các tài liệu khác có trong hồ sơ và đã được thẩm tra tại phiên tòa.

Như vậy, có đủ căn cứ pháp lý kết luận bị cáo Chu Mạnh C phạm tội: “Cố ý gây thương tích” quy định tại điểm a khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự. Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo là đúng người, đúng tội, không oan đúng quy định của pháp luật.

**[3]** Xét kháng cáo kháng cáo của bị cáo Chu Mạnh C, Hội đồng xét xử xét thấy:

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo kháng cáo bản án sơ thẩm, đề nghị cấp phúc thẩm xem xét lại hành vi phạm tội của mình, bị cáo cho rằng bị cáo không phạm tội “Cố ý gây thương tích”, bị cáo bị kích động về tinh thần vì các hành vi trái pháp luật nghiêm trọng của bị hại, vừa là phòng vệ chính đáng, ngăn cản không cho bị hại tấn công. Tuy nhiên, lời khai của bị cáo, bị hại và các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ thể hiện: Hành vi dùng đoạn cành cây keo đánh nhiều lần vào vùng đùi và chân của ông V gây ra thương tích 4% cho ông V. Tại phiên tòa bị cáo và người bào chữa cho bị cáo đều cho rằng do người bị hại tấn công trước và dồn bị cáo để đánh nhưng xét về tương quan lực lượng thì bị cáo là người ít tuổi và to khỏe hơn người bị hại, mặt khác về không gia cũng thoáng đáng, bị cáo có thể bỏ chạy, nhưng bị cáo lại cầm cành cây đánh lại người bị hại, tuy tỷ lệ tổn thương của ông V không lớn nhưng hành vi dùng đoạn cành cây keo vụt nhiều lần hai bên đùi và cẳng chân của ông V là hành vi dùng hung khí nguy hiểm theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 134 của Bộ luật hình sự. Bản thân bị cáo là người đủ trách nhiệm hình sự, do vậy bị cáo phải nhận thức được hậu quả nguy hiểm có thể xảy ra khi thực hiện hành vi nhưng bị cáo vẫn thực hiện hành vi với lỗi cố ý trực tiếp, việc bị cáo thực hiện hành vi vụt nhiều lần vào người bị hại chứ không phải thực hiện hành vi chỉ đủ để thoát khỏi sự tấn công của người bị hại chứ không phải thực hiện hành vi chỉ đủ để thoát khỏi sự tấn công của người bị hại. Vì vậy cấp sơ thẩm xét xử bị cáo về tội cố ý gây thương tích là đúng quy định của pháp luật, do vậy kháng cáo của bị cáo là không được chấp nhận.

Về kháng cáo của người bị hại:

Người bị hại kháng cáo đề nghị xử phạt tù giam đối với bị cáo: Xét thấy bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, quá trình điều tra và tại phiên tòa thành khẩn khai báo, phạm tội trong trường hợp bị kích động tinh thần do hành vi trái pháp luật của nạn nhân gây ra, ngoài ra bố mẹ bị cáo là người

có công với cách mạng. Do bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và không phải chịu tình tiết tăng nặng nào nên cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo 06 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 tháng là đúng quy định của pháp luật. Do vậy kháng cáo của bị hại là không có căn cứ nên không được chấp nhận.

Xét về kháng cáo của bị hại về việc yêu cầu bị cáo bồi thường thêm cho bị hại các chi phí thiệt hại số tiền 157.850.000đ.

Cấp sơ thẩm đã buộc bị cáo bồi thường cho bị hại tiền chi phí khám, điều trị và tiền thuốc số tiền 4.520.700đ. Trong quá trình xét xử phúc thẩm, bị hại có cung cấp các chứng từ chi phí khám, điều trị và tiền thuốc đều là bản gốc đã được cấp sơ thẩm xem xét, ngoài ra bị hại còn cung cấp các khoản chi phí như tiền công nghỉ điều trị, tiền công người chăm sóc, tiền thuê xe tắc xi đi viện và yêu cầu bị cáo phải bồi thường thêm số tiền 157.850.000đ. Tại phiên toà bị cáo không chấp nhận bồi thường theo yêu cầu của bị hại và cho rằng thương tích bị hại chữa trị không phải do bị cáo gây nên, bị cáo chỉ cầm cây vọt vào vùng đùi, gối của người bị hại. Mặt khác tại biên bản xem xét dấu vết hồi 18 giờ 35 phút ngày 07/8/2021 tại trạm y tế xã xác định vùng đùi trái, cẳng tay trái khám không có sưng nề, không tụ máu, bệnh nhân nói không đi được và không vận động được chân phải, bản Cáo trạng truy tố và xét xử bị cáo về thương tích bị cáo gây ra cho người bị hại ở phần đùi bên trái và phần gối bên phải có tỷ lệ thương tích là 04%. Cấp sơ thẩm đã buộc bị cáo bồi thường cho bị hại tiền chi phí khám, điều trị và tiền thuốc số tiền 4.520.700đ là phù hợp nhưng cấp sơ thẩm chưa xem xét về ngày công nghỉ lao động và công người chăm sóc khi bị hại điều trị tại Trung tâm y tế huyện Đuan H từ ngày 08/02/2021 đến ngày 11/02/2021, tiền hao tổn phần trăm sức khỏe cho bị hại là thiếu sót. Nhưng do bị hại cũng có một phần lỗi nên cấp phúc thẩm tính khoản tiền bị hại nghỉ điều trị thương tích, tiền công người chăm sóc, tiền hao tổn phần trăm sức khỏe vào phần người bị hại có lỗi nên phải chịu các khoản tiền này là phù hợp; còn đối với các lần điều trị khác và những yêu cầu khác mà bị hại cung cấp trong quá trình chuẩn bị xét xử không liên quan đến việc gây thương tích của bị cáo là không có căn cứ. Do vậy kháng cáo của bị hại yêu cầu bị cáo phải bồi thường thêm cho bị hại số tiền 157.850.000đ là không được chấp nhận.

Từ những căn cứ trên, không chấp nhận kháng cáo của bị cáo và kháng cáo của bị hại. Giữ nguyên Bản án số 09/2022/HSST ngày 21/3/2022 của Tòa án nhân dân huyện Đuan H, tỉnh P.

**[4]** Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Plà phù hợp nên chấp nhận.

Xét đề nghị của bị cáo và Luật sư bào chữa cho bị cáo là không có căn cứ để chấp nhận; đề nghị của bị hại không được chấp nhận.

[5] Về án phí: Kháng cáo của bị cáo không được chấp nhận nên bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định của pháp luật.

Người bị hại kháng cáo xử phạt bị cáo mức án tù giam và tăng phần bồi thường thương tích nhưng không được chấp nhận nên người bị hại phải chịu án phí về kháng cáo hình phạt đối với bị cáo và không phải chịu án phí về dân sự tăng mức bồi thường.

[6] Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị, Hội đồng xét xử phúc thẩm không xem xét.

*Vì các lẽ trên;*

### **QUYẾT ĐỊNH**

[1] Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Chu Mạnh C1 và không chấp nhận kháng cáo của bị hại Chu Huy V.

Giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 09/2022/HSST ngày 21 tháng 3 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện Đoan H, tỉnh P.

[2] Căn cứ: Điểm a khoản 1 Điều 134; Điểm e, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1, 2, 5 Điều 65 của Bộ luật hình sự.

Tuyên bố bị cáo Chu Mạnh C1 phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Xử phạt bị cáo Chu Mạnh C1 06 (Sáu) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 12 (mười hai) tháng. Thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm là ngày 21/3/2022.

Giao bị cáo Chu Mạnh C1 cho UBND xã Minh P, huyện Đoan H, tỉnh P, giám sát giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 3 điều 92 Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng khoản 2 Điều 48 của Bộ luật hình sự; Điều 584, khoản 1 Điều 585, Điều 590 của Bộ luật dân sự;

Buộc bị cáo C1 phải bồi thường cho ông Chu Huy V số tiền: 4.721.800đ (Bốn triệu bảy trăm hai mươi một nghìn tám trăm đồng).

Kể từ khi bản án có hiệu lực pháp luật, người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án mà bị cáo không thi hành thì bị cáo phải chịu lãi suất do chậm thực

hiện nghĩa vụ trả tiền theo quy định tại Điều 357 và Khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự.

**[3] Về án phí hình sự phúc thẩm:**

Căn cứ điểm a, đ khoản 1 Điều 23; điểm d khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Chu Mạnh C phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự phúc thẩm.

Bị hại Chu Huy V phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự phúc thẩm.

**[4]** Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

**Nơi nhận**

- VKSND tỉnh P;
- TAND H. Đoan H
- VKSND H. Đoan H
- Công an H. Đoan H
- Chi cục THADS H. Đoan H;
- TB UBND nơi bị cáo cư trú;
- Bị cáo;
- Lưu HS; Lưu VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Phạm Văn Toàn**